

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2018/TLST- VHNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Cao Thành T**, sinh năm 197X

Nghề nghiệp: Giảng viên

Hộ khẩu thường trú và trú tại: số 2 nhà 37 phường BK, quận H, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 198X

Nghề nghiệp: Nhân viên

Hộ khẩu thường trú và trú tại: số 2 nhà 37 phường BK, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 37 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Anh Cao Thành T, sinh năm 197X

Và chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 198X

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: anh Cao Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề con chung nên Tòa án không xem xét.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về lệ phí : Ghi nhận sự tự nguyện của anh Cao Thành T tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003518 ngày 18.01.2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
Thẩm phán

NƠI NHẬN :

- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H;
- UBND phường M Đ, quận HM, TP Hà Nội
- (GCNKH số 19/2015, quyền số 01/2015 Ngày 02.4.2015)
- Lưu hồ sơ vụ án

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà